

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH
Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 21 - 3 - 2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Mạnh;

Ông Nguyễn Văn Hóa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Tuấn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Vũ Văn P, sinh năm 1976; nơi sinh, nơi cư trú: Xóm H, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Như L, sinh năm 1947 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1948 – đều đã chết; có vợ là Trần Thị N, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (ngày 03/7/2020 chấp hành xong hình phạt). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2024 đến nay; “có mặt”.

Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Thế H, “vắng mặt”.
- Anh Nguyễn Thanh T1, “vắng mặt”.
- Bà Trần Thị N1, “vắng mặt”.
- Ông Phạm Văn H1, “vắng mặt”.
- Anh Cao Văn T2, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 28/12/2024 tổ công tác của Đoàn Biên phòng Cửa khẩu cảng H2, Phòng phòng chống ma túy và tội phạm - Bộ đội biên phòng tỉnh N phối hợp Công an thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực Cảng cá N thuộc tổ dân phố số B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định phát hiện Vũ Văn P có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Vũ Văn P tự giác giao nộp cho tổ công tác 05 (năm) gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng và khai nhận là ma túy, nguồn gốc là do P mua 06 gói nhỏ ma túy với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ xã G, huyện G, tỉnh Nam Định vào khoảng 18 giờ ngày 27/12/2024. P đã sử dụng hết 01 gói tại nhà ở của mình, còn lại 05 gói Phương cất giấu trong túi quần bên phải, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng (kí hiệu M), lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật đối với P và khởi tố vụ án, bàn giao Vũ Văn P cùng vật chứng và hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H để điều tra theo thẩm quyền. Tại cơ quan điều tra Vũ Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 204/KL-KTHS ngày 29/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 05 (năm) gói giấy nhỏ màu trắng, được niêm phong kí hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,197 gam (Không phải một trăm chín mươi bảy gam).

Cáo trạng số 19/CT-VKSHH, ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Vũ Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Vũ Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo tù 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số Heroin hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 28/12/2024, tại khu vực cảng cá N thuộc tổ dân phố số B, thị trấn T, huyện H, bị cáo Vũ Văn P có hành vi cất giấu trái phép 0,197 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo Vũ Văn P đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy, bản thân bị cáo đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học, vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nhưng có nhân thân xấu do đã bị kết án và đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo P, bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng thu giữ: Số H đã thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn P 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật sau giám định số 204/KL-KTHS ngày 29/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh N;

(Vật chứng nêu trên được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 28 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Văn P phải nộp 200.000đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Vũ Văn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân huyện Hải Hậu;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Phòng Cảnh sát THAHS & HTTP CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- UBND xã Giao Lạc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Xuân